

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xây dựng
cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản Đông - Phong - Ngọc,
huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ số: 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Biên bản xác nhận số liệu và tình hình kiểm toán ngày 28/6/2018 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI; Thông báo số 571/TB-KTNN KV XI ngày 31/10/2018 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI về kết quả kiểm toán tại huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh số: 977/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản Đông - Phong - Ngọc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; 251/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản Đông - Phong - Ngọc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 5559/STC-ĐT ngày 22/10/2020 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản Đông - Phong - Ngọc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Tên dự án: đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản Đông - Phong - Ngọc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hà Trung.

3. Địa điểm xây dựng: xây dựng trên địa bàn các xã Hà Đông, Hà Phong, Hà Ngọc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

4. Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): khởi công tháng 10/2016; hoàn thành tháng 6/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Nguồn vốn	TMĐT (hoặc dự toán được duyệt) điều chỉnh lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5 = 3 - 4
Tổng số:	64.973.825.000	60.772.803.000	45.274.000.000	15.498.803.000
Nguồn vốn ngân sách Trung ương đầu tư từ Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững.	64.973.825.000	60.772.803.000	45.274.000.000	15.498.803.000

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	TMĐT hoặc dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	64.973.825.000	60.772.803.000
1. Chi phí BT GPMB	2.489.792.000	2.489.520.000
1. Xây dựng +TB (Bao gồm HMC)	54.287.064.000	53.709.498.000
2. Quản lý dự án	906.915.000	785.651.000
3. Tư vấn ĐTXD	3.412.217.000	3.335.729.000
4. Chi phí khác	915.234.000	452.405.000
5. Dự phòng	2.962.603.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			60.772.803.000	
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			60.772.803.000	
2. Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là

Đơn vị tính: đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	60.772.803.000	
Nguồn vốn ngân sách Trung ương đầu tư từ Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững.	60.772.803.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 29 tháng 9 năm 2020

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 15.498.803.000 đồng; trong đó:

+ Công ty TNHH XD-TM Thanh Hóa:	11.106.193.000 đồng.
+ Công ty TNHH Hoàng Tuấn:	2.669.883.000 đồng.
+ Công ty TNHH xây dựng Mai Quân:	685.422.000 đồng.
+ Công ty TNHH xây dựng An Khánh Hưng:	202.551.000 đồng.
+ Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng hạ tầng Huy Hoàng:	201.923.000 đồng.
+ Công ty TNHH tư vấn đầu tư Đông Anh:	272.712.000 đồng.
+ Công ty CP sở hữu trí tuệ Davilaw:	28.842.000 đồng.
+ Ban QLDA ĐTXD huyện Hà Trung:	157.637.000 đồng.

+ Hội đồng BTGPMB UBND huyện Hà Trung: 173.640.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
UBND xã Hà Đông	12.965.874.000	
UBND xã Hà Phong (nay là thị trấn Hà Trung)	22.492.403.000	
UBND xã Hà Ngọc	25.314.526.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chủ đầu tư đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hà Trung; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, NN. (574.2020)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Quyền